

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 02 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mên

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiết Cường

Ông Nguyễn Văn Chuẩn

Ông Thạch MuNi

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tươi, Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 02 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST - HS, ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Kiên Đ, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiên C, không rõ năm sinh (đã chết) và bà Thạch Thị B, sinh năm 1954 (chết do bị cáo giết); Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Thạch Thị Na R, sinh năm 1980 và có một người con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2022 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Kiên Đ: Luật sư Lâm Khắc S là Luật sư của Văn phòng Luật sư Lâm Khắc S, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh, bào chữa cho bị cáo theo chỉ định. (có mặt)

- Bị hại: Bà Thạch Thị B, sinh năm 1954 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1/ Bà Kiên Thị Ngọc A, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp H, xã Q, huyện N, tỉnh Trà Vinh.

2/ Bà Kiên Thị O, sinh năm 1975. Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

3/ Bà Kiên Thị H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: ấp V, xã N, huyện N, tỉnh Trà Vinh.

4/ Bà Kiên Thị Ngọc H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh.

5/ Ông Kiên P, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh.

6/ Ông Kiên Đ, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện hợp pháp cho bà Kiên Thị O, bà Kiên Thị H, bà Kiên Thị Ngọc H, ông Kiên P, ông Kiên Đ: Bà Kiên Thị Ngọc A, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp L, xã Q, huyện N, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 20/01/2021) (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Thạch Thị S, sinh năm 1967. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2/ Bà Thạch Thị D, sinh năm 1961. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do)

3/ Bà Lâm Thị Ph, sinh năm 1957. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

4/ Bà Kiên Thị I, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

5/ Ông Thạch T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người phiên dịch:* Ông Thạch Ê công tác tại Trung tâm bảo tàng tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Thạch Thị B (sinh năm 1954) có tổng số 07 người con (bao gồm cả bị cáo Kiên Đ); trong đó, người có gia đình ở riêng, người đi làm thuê xa quê, chỉ có bị cáo Kiên Đ sống chung với bà B tại ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh, nhưng bị cáo lại thường hay đi làm thuê. Riêng việc lo tiền cho bà B sinh sống hàng ngày thì thường là do người con út của bà tên Kiên Đ (làm thuê ở Thành phố Hồ Chí Minh) gửi về. Bà B là người thường xuyên nấu cơm cho bị cáo Kiên Đ khi đi làm thuê về ăn. Hầu hết số tiền bị cáo Kiên Đ đi làm thuê có được dùng

vào việc tiêu xài cá nhân; nhiều lần sau khi làm thuê, uống rượu bia về nhà thì bị cáo Kiên Đ đánh bà B.

Ngày 30/3/2022, sau khi làm thuê, bị cáo Kiên Đ uống rượu bia về đến nhà khoảng 22 giờ, nhìn thấy bà B đang nằm ngủ trên giường ở nhà sau. Lúc này, bị cáo nghĩ đến việc bà B có tổng cộng 07 người con, nhưng ngoài bị cáo ra thì những người kia không ai ở chung nhà, chỉ một mình bị cáo sống chung với bà B. Đồng thời, bị cáo Kiên Đ cho rằng bà B hay bị ốm đau, nên trở thành gánh nặng cho việc bị cáo chăm sóc, nuôi dưỡng Bà. Bị cáo Kiên Đ nảy sinh ý định đánh cho bà B chết sẽ không còn gánh nặng việc nuôi dưỡng Bà nữa. Bị cáo đến kêu bà B thức dậy. Khi bà B thức dậy, chuẩn bị bước xuống giường, thì bị cáo Kiên Đ bước tới đứng đối diện và kiểm chuyện cự cãi, nắm tay bà B kéo xuống, đồng thời chửi mắng Bà. Tiếp theo, bị cáo dùng hai tay nắm lại đấm, đánh mạnh liên tục vào đầu, mặt, ngực và hai bên sườn của bà B, rồi dùng chân đá liên tiếp vào mông, chân của bà B làm Bà té ngã trên nền đất cạnh giường. Bà B dùng tay nắm thanh giường để đứng lên thì đụng trúng bình thủy đựng nước nóng đang để trên bàn rơi xuống và văng nước sôi ra, làm bỏng tay và chân. Bà B ngồi trên nền đất, bị cáo Kiên Đ dùng tay nắm lấy cổ tay của bà B kéo bà đứng lên, kéo đi qua cửa nhà sau đến trước nhà vệ sinh, bà B đứng dựa thành tường và bà liên tục van xin bị cáo *“con ơi đừng đánh mẹ, đánh vậy chết mẹ rồi”*. Nhưng bị cáo Kiên Đ vẫn dùng tay nắm tóc bà B đập mạnh nhiều lần đầu của Bà vào thành tường nhà vệ sinh làm bằng bê tông; tiếp đến, bị cáo dùng hai tay nắm lại đánh mạnh liên tiếp nhiều lần vào đầu, mặt, ngực của bà B, rồi dùng chân đá liên tiếp vào chân bà B làm Bà té ngã trên nền xi măng. Bà B tiếp tục van xin *“con đánh bé mắt mẹ rồi; con ơi đừng đánh mẹ, để mẹ nấu cơm cho con ăn”*. Nói xong, bà B giương dậy mở cửa, chạy ra trước sân và ngã quỵ nằm bất động trên nền đất. Còn bị cáo Kiên Đ đi đến vòng ở nhà sau nằm ngủ, bỏ mặc bà B nằm trong lúc trời đang mưa lớn. Khoảng từ 15 đến 50 phút sau, bị cáo Kiên Đ thức dậy không thấy bà B vô trong nhà ngủ, nên bị cáo đi đến cửa nhà sau nhìn thấy bà B còn nằm ngoài sân, bị cáo đi ra kêu nhưng bà B nằm bất động, bị cáo đi ra bế bà B vô nhà để nằm trên giường, rồi lấy khăn lau người bà B và thay quần áo cho bà. Sau đó, bị cáo Kiên Đ lên vòng ngủ tiếp. Đến khoảng 06 giờ ngày 31/3/2022, bị cáo Kiên Đ thấy bà B còn nằm bất động, vì sợ các chị em biết việc làm sai trái của bị cáo nên bị cáo điều khiển xe mô tô đi báo cho người chị tên Kiên Thị O (cư trú khóm A, phường B, thành phố T) hay tin rằng bà B bị bệnh. Tiếp sau đó, bị cáo Kiên Đ cùng chị O đưa bà B đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh để cấp cứu. Đến 23 giờ 15 phút ngày 01/4/2022, thì bà Thạch Thị B tử vong. Ngày 02/4/2022, bị cáo Kiên Đ đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi giết bà Thạch Thị B (các bút lục số 01, 03-04, 44 đến 46, 176 đến 183, 185 đến 187, 189, 191, 193 đến 206, 208 đến 210; 212 đến 216, 218 đến 228, 230 đến 250, 255).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 190/KL-KTHS ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh (bút lục số 67-68) kết luận đối với bà Thạch Thị B: “Xây xát da, bầm tụ máu nhiều vị trí trên cơ thể; rạn xương sọ theo diện khớp; tụ máu dưới màng cứng vùng nền sọ

bên trái; tụ máu và xuất huyết nhiều vùng nhu mô não; gãy xương ức và nhiều xương sườn hai bên; phổi hai bên sung huyết, xuất huyết. Về vi thể: xuất huyết, tụ máu não và phù não; phù nề, sung huyết, xuất huyết nặng ở phổi”. Nguyên nhân chính dẫn đến bà B tử vong là “do đa chấn thương”.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Kiên Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm đ, n, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kiên Đ hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh. Bị cáo thừa nhận vào ngày 30/3/2022, sau khi uống rượu bia về nhà tại ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh, bị cáo nảy sinh ý định giết chết bà Thạch Thị B, mẹ bị cáo có tất cả 07 người con nhưng chỉ có một mình bị cáo là ở chung nhà với bà B, bà B lại thường hay đau ốm nên bị cáo thấy bà B là gánh nặng cho bị cáo trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng. Bị cáo kiếm chuyện chửi mắng bà B, rồi tiếp tục dùng vũ lực đánh, đá nhiều lần vào người bà B, đập đầu bà B nhiều lần vào tường bằng bê tông, mặc cho bà B năn nỉ và hậu quả làm cho bà B tử vong do đa chấn thương.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của người bị hại giữ nguyên yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay đã thể hiện vào ngày 30/3/2022, sau khi đi làm thuê và uống rượu bia về nhà tại ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh, bị cáo nảy sinh ý định đánh cho bà B – mẹ ruột của bị cáo chết để bà B không còn là gánh nặng cho bị cáo trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng hàng ngày. Vì vậy, bị cáo kiếm chuyện chửi mắng bà B, rồi liên tiếp dùng vũ lực đánh, đá nhiều lần vào người bà B, đập đầu bà B nhiều lần vào tường bằng bê tông, mặc cho bà B năn nỉ, vang xin và hậu quả làm cho bà B tử vong do đa chấn thương, đã đủ căn cứ quy kết bị cáo Kiên Đ phạm tội “Giết người” theo điểm đ, n, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện ra đầu thú, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải; những người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có bác ruột là Liệt sĩ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, n, q khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Kiên Đ 20 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, Bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

- *Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Kiên Đ:* Bị cáo hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Kiên Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm đ, n, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, không sai. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện ra đầu thú; những người đại diện hợp pháp cho người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có bác ruột là Liệt sĩ; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Trong vụ án xảy ra là những người thân trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua quan điểm của Bị cáo đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Kiên Đ: Hành vi bị cáo đánh mẹ ruột đến chết là sai, nay rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Bị cáo đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kiên Đ hoàn toàn thống nhất với nội dung bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã mô tả. Bị cáo thừa nhận vào ngày 30/3/2022, sau khi đi làm thuê và uống rượu bia về nhà tại ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Trà Vinh, bị cáo nảy sinh ý định đánh cho bà Thạch Thị B – mẹ ruột của bị cáo chết để bà B không còn là gánh nặng cho bị cáo trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng hàng ngày. Vì vậy, bị cáo kiếm chuyện chửi mắng bà B, rồi liên tiếp dùng vũ lực đánh, đá nhiều lần vào người bà B, đập đầu bà B nhiều lần vào tường bằng bê tông, mặc cho bà B năn nỉ và hậu quả làm cho bà B tử vong do đa chấn thương. Lời tự khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu thu

thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai người có liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai kiểm sát viên phúc cung là nhất quán nhau, không thay đổi và bị cáo cũng thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự do khai đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không do tác động bởi ý chí áp đặt của cơ quan điều tra và Điều tra viên, lời khai của bị cáo phù hợp với dấu vết thương tích của bị hại Thạch Thị B đã được cơ quan giám định khẳng định. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Kiên Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm đ, n, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội và trái với thuần phong mỹ tục, đạo đức của người Việt Nam. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là con ruột, sống chung với bị hại Thạch Thị B, hàng ngày bị cáo đi làm thuê để có thu nhập phục vụ cho sinh hoạt cá nhân, bà Thạch Thị B ở nhà chăm lo cơm nước hàng ngày khi bị cáo đi làm về. Bị cáo không lấy đó làm động lực để cố gắng lao động chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ mình. Vào ngày 30/3/2022 sau khi uống rượu bia, bị cáo nảy sinh ý định giết chết mẹ ruột, do cho rằng bà sống hay đau bệnh gánh nặng cho bị cáo, khi về đến nhà bị cáo kiểm chuyện chửi mắng bà B, rồi liên tiếp dùng vũ lực đánh, đá nhiều lần vào người bà B, đập đầu bà B nhiều lần vào tường bằng bê tông, mặc cho bà B năn nỉ và hậu quả làm cho bà B tử vong do đa chấn thương. Qua đó cho thấy bị cáo có ý định, thực hiện hành vi quyết liệt, dã man và tàn ác, với lỗi cố ý trực tiếp nhằm quyết tâm đạt được mục đích giết chết bị hại Thạch Thị B – là mẹ ruột của bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được sống của con người, xem thường pháp luật, gây ra đau thương, mất mát không gì bù đắp cho gia đình và người thân của bị cáo, không những gây ảnh hưởng đặc biệt xấu đến an ninh trật tự ở địa phương mà còn tạo ra sự hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, gây bất bình và sự phẫn uất cao độ trong dư luận xã hội, thể hiện đạo đức xã hội ngày càng xuống cấp, sẵn sàng tước đoạt tính mạng người thân trong gia đình, kể cả đáng sinh thành dù không hề có mâu thuẫn gì. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo tự

nguyện ra đầu thú hành vi phạm tội; những người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có bác ruột là Liệt sĩ; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sự việc xảy ra trong nội bộ gia đình quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp cho bị hại không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh có thu giữ vật chứng gồm: 01 bình thủy cũ, đã qua sử dụng, vỏ bằng nhựa màu đỏ, có nhiều hoa văn, không có nắp ngoài, mặt trên nắp trong của bình thủy có in dòng chữ “Rạng Đông”, lòng bình thủy bị vỡ không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu nhận lại nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Kiên Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh cũng như quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Kiên Đ phạm tội “Giết người”.

Căn cứ: điểm đ, n, q khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Kiên Đ 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/4/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp cho bị hại không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bình thủy cũ, đã qua sử dụng, vỏ

bằng nhựa màu đỏ, có nhiều hoa văn, không có nắp ngoài, mặt trên nắp trong của bình thủy có in dòng chữ “Rạng Đông”, lòng bình thủy bị vỡ.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Kiên Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến